

Luc Tinh Tân Văn

Đ. M. NGUYỄN-V. C. O. A.
 ADMINISTRATION
 17 R. RÉDACTION:
 Saigon, No. 100, 101-102 (1^{er} étage)

GIÁ BÀN:
 Năm-ly, Trung-ly và Đại-ly . . . 6\$ 00
 Một năm . . . 3 00
 Sáu tháng . . . 2 00
 Ba tháng . . . 1 00

GIÁ BÀN:
 MỘC-X, L. L. ĐẠI-PHÁP
 VÀ THUỐC ĐỊA.

Một năm . . . 7\$ 00
 Sáu tháng . . . 4 00
 Ba tháng . . . 2 25

On s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.

GIÁ BÀN:
 MỘC-X, L. L. ĐẠI-PHÁP
 VÀ THUỐC ĐỊA.

Một năm . . . 7\$ 00
 Sáu tháng . . . 4 00
 Ba tháng . . . 2 25

On s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.

POUR LES ABOUNNÉS:
 À SAIGON: aux bureaux du Journal.
 À HANOI: aux bureaux de Trung-Văn-Văn.

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

MỤC-LỤC

1. — Giá lúa.
2. — Phong tục làm người.
3. — Bài diên thuyết.
4. — Lo trên quần dưới.
5. — Máy mua.
6. — Phần quan báo.
7. — Thông báo.
8. — Thơ từ vãng lai.
9. — Di đoán.
10. — Văn-ngôn.
11. — Hứng truyền.
12. — Đông-Pháp báo tin.
13. — Oan kia theo mắt.

GIÁ LÚA

VIỆC LỢI DÀN NỀN CÁN

Nghề làm ruộng xưa nay vẫn là nghề của người bần-xử. Khách-trú cũng hằng đề ý tìm tòi, song không thể chen giành cho được; còn nghề buôn bán lúa gạo lại là nghề của Khách-trú, Annam từ mấy năm sau đây, vì lợi quyền, mong mỗi tranh giành mà cũng chưa tranh nổi. Một đồng quanh năm tay làm chưa bòn, thức khuya dậy sớm, dãi nắng dầm mưa, cây sấu cuộc bầm, làm ra hạt lúa, đem bán, chẳng biết giá nào, may thì cao, rủi thì thấp; nghe nói sao hay vậy, khôn cãi lẽ nào, nghĩ bụng thiệt thòi, cũng đau tức dạ. Còn một đồng trung gian thủ lợi, ý một mình một chợ, làm chầnh lán kiêu, đã định giá lấy mà mua, lại còn nhún trề eo xách. Biết vậy mà nếu chẳng bán cho Khách-trú thì bán cho ai? Lại thêm, nghề làm ruộng, làm ra hạt lúa, trông bán cho đồng lấy bạc mà xây dựng việc nhà, nếu chẳng bán giá nhà buôn định đó, cầm mà nhong mà chờ, thì lấy chi gối tung.

Dòm thấy con buôn khách ép dân bần-xử mà thủ lợi đến thế, mười mấy năm nay Chánh-phủ mới bày một thứ diên-tin châu-tri, để mỗi khi giá lúa sụt hoặc trời, giới thông cũng khắp, giúp cho trong chốn thôn quê biết giá chợ mà bán cho khỏi làm Khách-trú.

Từ ngày bày diên-báo ấy ra ai cũng ngỡ những tay nông-nghiệp diên-chủ chẳng con bị ép, không để chỗ tưởng ấy lắm. Cũng còn thấy Khách-trú nói trên trời hay trên trời, nói dưới đất thì hay dưới đất. Ngờ tại những tay nông nghiệp, diên-chủ biết giá chợ mà bị lừa cũng chẳng đã, nên phải bán đồ bán tháo lấy tiền, hoặc tại con buôn Khách không chịu mua theo giá quan ép người bán sụt, chẳng dễ chống phải vậy; ấy tại bởi trong chốn thôn quê chẳng hề thấy diên-tin báo truyền giá lúa; mỗi khi muốn biết cứ hỏi con buôn thấp cao tại miệng.

Một việc cụ diên-sanh nay trở nên diên-chủ tại Cù-lao-Giêng, hơn việc đến Saigon, ghé viếng tòi, có nói như vậy:

« Về việc giá lúa quan định, còn cần phải sắp đặt lại cho nghiêm, « thì chờ lúa gạo ở nơi đồng điền, « chẳng phải ở nơi thiên-thị. Mà sao « giầy-thép giá lúa cứ để tại tỉnh, « chẳng hề có giới tời làng, cho đến « máy nhà giầy-thép ngành cũng « không hề có.

« Tôi cũng chịu lời, lâu chút mát « nghiệp mà đem bằng cơ hiển nhiên: « là tôi làm mười mấy năm điền- « sanh; ngôi thủ sự một số nhỏ, « chẳng hề bày giầy-thép giá lúa « giới đến. Mỗi khi có, chỉ thấy giới « tời tỉnh rồi thôi. Đường ấy trong « chốn thôn-quê làm sao rõ thấu mà « chẳng bán giá theo miệng Chợ! »

Lấy đó mà suy, việc Chánh-phủ quyết giúp ích cho dân, hóa ra vô ích. Sự không công hiện ở tời dân, xin Chánh-phủ ra ơn, sắp đặt lại rồi sắp đặt thế nào cho thỏa, chứ để vậy, té ra Chánh-phủ mong dân cho dân, mà dân không đồng ý.

Theo ngu kiến của tôi, giầy-thép giá lúa chẳng nên để trẻ, thấy tời thì phải cần giới thông liền trong giầy phút, như là phải thông cho máy nhà giầy thép ngành là cho ruộng buôn bán lúa gạo biết trước, đoán mấy nhà giầy thép ngành, chép ra, bôn thì để gián tại phòng, còn bản thì giới thông liền cho các tòng.

Khi tòng đăng tin, giá lúa trời hay sụt, tức thì phải truyền cho các làng trong phần tòng mình hay; làm như vậy họa may, nông nghiệp với diên-chủ khỏi làm tay khách-trú. Và cùng xin Chánh-phủ ra ơn, nhận lấy giá truyền báo ấy là giá quan, tay mua bán lúa gạo phải tuân y, bằng nghịch thì cứ phép.

Ấy là chỗ nguồn vịnh của dân, xin Chánh-phủ niệm tình cho cố.

N. N.

Phong tục làm người

Tạo-hóa sanh muôn loài, người ta khôn đặng thứ nhất.

Ấy vậy mà cái khôn hơn hết nó mới sanh ra, tuy người mà nhiều bậc khác nhau xa lắm.

Cái khác nhau xa lắm nó làm như trắng với đen, sự cứ chuyên như đao giống như người không phải một nước, hoặc nhằm lối tam cang chỉ đạo mà khác hoặc nhằm lối non nonghĩa lễ tri, mà khác không chừng.

Nghĩ vậy cho nên haysanh ra thủ thứ: oán oán, ghét ghét, thương thương nhau là vì như vậy.

Tục điều có câu: Người ta ba đấng người ta, người hai tiền rưởi, kẻ ba-mươi đồng. Phải sửa lại một chút như vậy có lẽ phải hơn: Người ta năm đấng người ta trên hai tiền rưởi dưới ba-mươi đồng. Nghĩa phải năm bậc non phẩm thì là phải hơn.

Thứ nhất. — Bậc biểu-tujuan là bậc có phước, đã phú lại qui, giàu lại sang, bậc này làm cha mẹ, dân, tự ý muốn nên cũng không khó, mà muốn hư cũng không khó. Quyền nơi mình.

Thứ nhì. — Người lịch sự, không phải trắng gia, dài tóc, mà lịch sự, cũng không phải ướp phấn, tắm dầu mà lịch sự, từ lễ hai cái tại này là trắng đen với người lịch sự. Nghịch làm, ghét làm.

Người lịch sự là người từ tài tử, cầm, kỳ, thi, họa. Ưng đối như lưu, cho làm nghề chi cũng thao chẳng thua ai, mà nói sự gì cũng thông hơn bạn tác, không giao diết với ai thì thời chỗ hề đao diết với người thì người mến, là vì cái chi người lịch sự thường mệnh mệnh đấng đấng. Minh đầu có làm lợi cho tay, người lịch sự cũng có đồng đồng buôn bán, là vì người ta coi, cũng như anh em thủ thủ ba con ruột chẳng hơn.

Giả như, ngày kia mình có phạm với người lịch sự một việc chi đến trọng lắm, không thể dung, ước như dân đến quan, quan thường là rộng rãi hay dung túng cho dân mà dung cũng không nổi, chờ người lịch sự đứng như thường.

Thứ ba. — Người từ tế là người hảo tâm, cũng không phải mỗi người mà làm người từ tế đặng, người từ tế khác người lịch sự trên đây nhiều, nhưng cái từ tế không phải để mỗi người muốn bắt chước đặng. Người từ tế cái chi khi không bằng người lịch sự chờ tánh nết trong cơ, không thông thái, không thao chi nhiều bằng người lịch. Nhưng mà cái nết na thường hòa hướn, hay dung túng thì hay chắc buộc, hảo tâm, mỗi việc đều sơ cho rồi thì thôi, không chịu mich ai mà cũng chẳng ưa ai mich mình.

Thứ 4 người tầm thường. Người tầm thường là người dễ làm, gặp chuyện khó tính cũng mau, gặp

chuyện dễ lại càng phui pha lắm.

Nết như vậy hay làm là vì đời nay văn-minh thì ít ba-ngọc thì nhiều.

Thứ năm dân ngu, người sao cả đời không nhà cửa, không vợ con mà cũng con tẻ ngày 2, ngày nào cũng vậy, không thiếu bữa nào. Ăn ở làm sao mà cho nên nỗi đầu cho ai là điếc là câm miễn cũng không đặng. Bà con gần không đặng làng xóm, chúng chẳng ưa, mà cũng trọn đời làm người không đời.

Mấy cái không ai làm đặng, thì làm đặng hết, không đau lòng, không sợ xấu, chế chế, cười cười mặc ai — coi như không. — Xóm này ế qua xóm khác. — Xứ nào cũng ở ăn được, không kén. — Năng không chế, mưa không ghét. — Ngày như đêm đêm như ngày — không phải đại hơn đại độ mà thiệt là đại gian đại ác.

Xét sơ thứ 5 bậc non phẩm như vậy, chớ như nghĩ kỹ ước phải còn nhiều nữa nói sao hết.

(Sau tiếp).

Mua thuốc lá của nhà

Nếu hết những hàng thuốc rít ngoại chế tạo tại nhà máy thuốc lá Hanoi.

Kể ra như thứ sau này:

Thuốc hiệu « Con gái »
 — « Con voi »
 — « Đông-minh »

Thuốc Cigarettes
 — Đong hộp 50 điếu hay 100 điếu.
 — Văn rít 10 điếu hay 20 điếu.

Mấy hàng thuốc này:
 Annam trong
 Annam chế tạo
 Annam bán
 Annam sản dụng.

Bài diên thuyết

Lên địa pháp lý niệm tại Sadeo cho các trường sĩ trên vông, và quyền bậc cho kỷ niệm-nghĩa hội bên Đại pháp, của ông cựu Đốc-phủ Sĩ Lê quang-Hiên mặt nghị viện hội viên.

Các ông, các bà,
 Có câu người nói rằng: « Vô đức bất lập gia đình ».

Đi pháp cầm quyền cai-trị cõi Đông-Pháp đến nay đã hơn nửa thế kỷ (61) năm, thì nhà đủ, người no dân an, vật thịnh; rên có lòng thương dân như con, dưới hết dạ giúp nước như cha mẹ.

Năm 1914 bên Mâu-quốc thịnh-linh xảy ra việc binh cách: Đốc-quốc cường-bạo, nhiều nương nương cương-giá; chúng nó lung-lãng theo thời đại-mang, làm cho Mâu-quốc nhục lòng lo-lãng. Vậy bên truyền lệnh cho các thuộc-địa rằng: Ai mà có

**Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt
làm cho những tay thợ rượu thầy đều khoe ngợi
Chỉ một mình hãng Denis freres có trữ mà thôi**

lòng trung-dũng tình nguyện lập công, thì đặng qua giúp Đại-pháp: hoặc là từng chung ra chiến-trường đánh với Đức-lyc, hoặc là xuất lực rong việc công-tác, chính bị khi-giải. Lúc ấy người Đông-dương ta tình nguyện đi trốn mười muôn người: kẻ thì ra trận, đục-pháo, xông-tên, không nề sống chết, coi Đức-lặc như kẻ thù riêng của mình; người thì làm thợ trong các xưởng, tận-tâm, kiệt-lực, chẳng nề công lao, không khác nào con đến giúp cha mẹ vậy.

Qua năm 1918, Trời phạt Đức-quốc phải thua (hưng bạo đã vong), bèn bỏ tay hàng đầu, cầu hòa; Nhà-nước Đại-pháp mừng đặng toàn thắng, bèn lên công bố bang thương-trương-sĩ một cách công-bình, bắt luận người nước nào, chẳng bỏ sót một ai: những người còn sống đặng toại chí vinh-qui chốn quê-hương; còn những kẻ trung-dũng liêu minh bỏ thày nơi chiến-trường, thì Nhà-nước tỏ lòng thương tiếc, lo lập Bia-phả, sắm nghĩa địa nghĩa-từ, văn-văn, dâng thù công báo đức, di hiển vong linh.

Nhà-nước có lệnh cho mỗi tỉnh phải lập một cái Lan-cát gọi là Bia-thập, đặng nêu danh những người Annam ta vì nước bỏ mình nơi chiến-địa, để làm dấu-tích, và cho ta biết Nhà-nước chẳng hề quên on những kẻ có lòng trung-cang, nghĩa dũng. Cứ lần lần mà thấy Bia-thập này thì sẽ rõ lòng ân-hậu Nhà-nước Đại-pháp đối với người Annam, và lòng thương-ghĩa người của mình ở với Mâu-quốc là thế nào: Việc tuy qua rồi, mà dấu-tích hãy còn đó.

Hề người ngay-thào, đầu sống cũng vinh, mà thất cũng vinh; vong linh trong sử ở dưới suối-vàng biết đặng việc này cũng là phi da.

Và nay tại có tin rằng: bèn chánh nước có các quan cũng là những người minh-triết Langsa xin phép Nhà-nước đặng lập một cái hội kêu là: « Đông Pháp Kỷ-niệm Nghĩa-hội », và lập một Tu-sơ gọi là: Đông Pháp Kỷ-niệm Nghĩa từ ». Nhà này làm theo cách Annam, trong nhà ấy sẽ có Bia-tạc những người Đông-Pháp vì nước bỏ mình chốn chiến-trường. Lại sẽ sắm một chỗ đất lớn kêu là « Đông-Pháp Kỷ-niệm Nghĩa-địa », để đem hài-cốt những người Đông-Pháp bị tử trận về chôn nơi đó; sẽ làm cho mỗi người một cái mã riêng theo kiểu xứ ta; lại mỗi năm hội ấy sẽ định một ngày nhóm bốn hội lại dâng di táo-mộ nơi Nghĩa-địa; khi táo-mộ rồi, trở về Nghĩa-từ làm lễ cầu cho các vong linh tương-sĩ ngã đặng siêu-thăng nơi cõi trường sanh cực lạc.

Ấy đó, các bạn đồng-bang có thấy cùng chăng? Người nước Langsa mà có lòng thương người Annam cho đến dường ấy! không nề thất công, không sợ tổn của, người đã thác rồi mà còn thương tưởng như vậy! Huống chi chúng ta là người Annam, mà đi nữa làm tại diếm, mà đợ sao? Vậy thì chúng ta bây giờ phải chung cùng nhau kể đi người nhiều, ghi cho hội

Kỷ-niệm ấy đặng giúp làm cho nên việc và lấy tiếng tốt cho quê hương ta.

Chúng ta nay đã rõ biết công cuộc Nhà-nước Đại-Pháp làm cách trong hậu đặng thủ công báo đức cho người Annam là thế nào? vậy thì chúng ta phải hiệp một lòng cùng nhau, cầu đem ơn sâu Nhà-nước và ơn nhau một tiếng đặng tụng họ.

Đại-Pháp vạn tuế!

Đông Pháp vạn tuế!

Sadec vạn vạn tuế!

Cuộc lệ rồi, trong tỉnh Sadec đặng cho Nhà-nước gần 81.000 quan tiền tây gọi cho Kỷ-niệm nghĩa-hội tên Mâu-quốc.

Bản-quản lấy làm mừng và ngợi khen cho tỉnh Sadec có lòng nhớ đến bạn đồng-bang vì nghĩa phải bỏ thày nơi chiến-địa.

Lại ta cũng kính lời cảm ơn quan Chủ-tỉnh Besnard, có lòng coi cấp đến người Annam nên lo lắng đặng hoàn toàn mọi việc.

Bản-quản.

Có người muốn mua

Đặt khai phá rồi, có kính rạch và ở Saigon đi xe hơi đến đó được.

Xin दो noi bản-báo.

Lò trên quên dưới

Kính đưng cho các quan Hội-đồng Quản-hạt.

Bẩm các ông đặng rõ:

Chúng tôi là bọn Giáo-tập trường làng đồng khau bắt đưng bốn này hết lòng ngưỡng vọng nhờ lương các ông rộng ơn hạ cố. Từ khi ông Albert Sarraut là quan cựu Toàn-quyền trở qua tái nhiệm coi Đông-pháp, ngài có hứa sẽ tăng lương cho chúng tôi « Giáo-huân ». Chúng tôi khi nghe vậy, lời cháu ngọc của ngài thì chúng tôi có bụng tưởng thầm và chắc sẽ chúng tôi cũng đặng nhờ ơn lương trên dưới, nhưng tăng bổng lộc ít nhiều. Chúng tôi nào thấy lời nghị của ngài đã ấu hành từ trước, thì thấy nói tăng lương cho giáo-tập là giáo-tông mà thôi, còn chúng tôi thì không đặng thừa hưởng một giọt gì.

Xin các ông rộng xét coi chúng tôi này giờ ra sao? Chẳng bao lâu lại thấy lời nghị của quan Toàn-quyền Maurice Berteaux ban hành ngày 14 Avril 1920; cho tăng bổng mảy bực sau đây: Bure-tông-giáo, trung ngạch và hạ ngạch.

Đầy căn phần của chúng tôi chưa đến nên mới bị bỏ ra hàng ngoại ngạch. Các quan ối! Và chẳng bọn giáo làng tôi đây cũng là gánh vác một trách nhiệm nặng nề, thay mặt cho quê hương đặng mở mang đường « âm-mùi » cho bọn thiếu niên, khác nào như một người vú nuôi con tập đi bước, tập nói từ tiếng, vậy có phải là khó không? nhọc không? Cho đến khi trẻ thiếu niên này trở nên đặng một trang-sĩ từ háng sang tay cho máy thấy giáo tình, hoặc lòng, thì công trình biết mấy vì vắn sự khởi đầu nan. Công lao như thế, khó nhọc như vậy mà Chánh-phủ chẳng đỏi chút công bèn

mon mà tăng bổng lộc ít nhiều đặng chi độ thế nhi. (Không, tôi không dám nói Chánh-phủ không nghĩ công lao khó nhọc của chúng tôi đâu.) Chỉ vì nhà-nước mắc lo cho cả Toàn-cối sao cho quan, dân đặng an cư lạc nghiệp cùng các việc lo tác của quốc-pháp mà quên bưng việc nhỏ mọn của chúng tôi khầu đầu người nông; vì nhứt nguyệt tuy mình, nan chiếu phúc lộc chi hạ. Cứ xin các ông ra ơn hà hải hề đùm che úp cho chúng tôi nhờ chút định khí âm-dương mới phi kỳ sự nguyện.

Than ối:

Từ năm 1914 nhà-nước gặp cơn khó khăn phải dầy động binh đao đến giờ, thì chúng tôi cũng hết lòng lo bôn phận, ra công không đặng phải giúp của ít nhiều công như bực tam ngạch trên đây vậy (không phải tôi nói xeo nay « gi đẩu) hết lòng lo đêm lo ngày hầu từ đầu tới chung con thào, cầu sao cho quan ngạch khầu đầu bãi mang, đặng Mâu-quốc toàn thắng cho mau, khỏi hoãn cho sớm cho chúng tôi ở an theo phận sự. Chẳng bao lâu: Hoàng thiên bắt phụ hiệu tâm nhơn, quân ngạch đã khầu thọ phước, chịu phép luật quốc-pháp. Bây giờ trên nước đã vưang an bôn bề, dưới quan, dân thấy lạc « nghiệp ầu ca (không phải tôi dám kể ơn dân, duy nhứt là cho các ông nhớ mà bảm tưu chắc ăn hèn mọn. (Không kể mà: Khúc đột lý là vô ả tranh, tiêu đầu loạn ngạch) thì thương khách dân, biết vậy mà chúng tôi là phận hèn thấp thời nghèo có thì chẳng đặng dai, xin mấy ông nghĩ có thì nhà-nước có lẽ nào con cũng đổng con mà lại thương người ghét sao.

Cái xincher qui ông đỏi tưởng mà nhà ngọc phung châu cho hiệp với đứu bị vọng của chúng tôi thì chúng tôi đâu đưng gian chẳng đặng báo ơn, công nguyên khuyến mà đến bù nghĩa trọng.

Các giáo làng đổng kính bái.

Đoàn phát-Đạt, An-hóa.

Một thư thuốc

Người Nam Việt cứ phân nào rằng bác

đồng thuốc không đủ đưng, công là trên ra ngoai-nước. Sao không biết rằng lý thì mình cứ đi mua thuốc là của nước Trung-hoa, của xứ Algérie cũng có, nhưng nơi nào mà gặp mua của hiện tại này?

Vậy chỉ nên mua thuốc của Đông-dương về-tiểu công-ti vì những thuốc ấy trồng & cấy theo những phương pháp thích-hợp, chế & cấy theo những cách-thức đặc-biệt, khiến cho thuốc là lý là thứ thuốc ngon hơn tất cả các thuốc & ngoại-quốc đem vào.

Vậy nên bắt thuốc chưa vào hiệu Cóc, hiệu SCAFFERLETT; thuốc đi vào hiệu CỐC, FAVORITES, ALLIÉS, v. v. cũng uốnging xi-gà hiệu MANDARIN, BOOQUET, LORUS, và NARCISSE là những thuốc của ĐÔNG-DƯƠNG VÂN-Tiểu CÔNG-TI chế ra. Vì bắt thuốc ấy tức là giúp những người khác-hang trồng, thuốc, và chế thuốc ấy. Mà lại giữ được tiền bạc không mất ra ngoại quốc vậy.

Mây-Mưa

Xem thày hai chữ Mây-Mưa này, chắc ai cũng ngỡ cho Mộng-huê-Lầu đến giải về Thiên-vân Địch-lý chi đây, bằng chẳng công đặng làm luận về cun o mây giăng trên trời, cây mưa tuông xuống đất. Không, Mộng-huê-Lầu không có tài thương thông thiên-vân, hạ đạt địa-lý. Đâu? ý M, huê-Lầu muốn nói chuyện Mây-Mưa là hai thành ăn cướp sát nhơn trong tỉnh Bentré mà ông Phó-Tổng Hoài đã ra tay trừu hoạch ngày trước đó. Thật tài ông Hoài nên trọng công ông Hoài nên ghi.

Mây-Mưa vào người rồi, người hết Mây-Mưa, chẳng đờ còn Mây-Mưa khắp chung Lạc-Tinh, như là trong những chồn sâu đã thối quá, cơn cơn nhảm mửa. It ngày nghe lang này, chủ X mác mua, it ngày, nghe ập nọ là Y. bị mây, mà tỉnh lại không đặng nào mà nhỏ. Đám nào công có sát nhơn đoạt tài, đám nào Mây-Mưa cũng có chẳng sống hai lòng thì sống sá. Thật dân lương thiện ở chẳng yên, ngày còn ăn no, chớ đêm nằm không an giấc.

Có cụ bị Mây-Mưa hãm sự phải bỏ nhà, xách gói lên ở Pháp-Việt Khách-lưu, hay là Lạc-Tinh khách sạn mà khách, sau thừa dịp « thương hoa » (sic), hoặc nghe tiếng đờn ca mua giac, bỏ lúc thưng đờn thức hóm, núp bụi nỏ nỏ, tìm thương chái giố.

Vấn biết trong đồng nội cũng còn có là sống là có thay huớng trong một ập, một t lang, há phải chớ coi quanh sao, mà không ai biết cứu nên ra đả dôi. Có đủ lòng, đủ lang đủ đần, đủ m, nhưng mà thiếu khí giải nên chẳng đặng vào đưng, ai mà nóng lòng khinh địch thì làm tay kẻ cướp. Bởi vậy có từ bôn luận rằng

Chánh-Phủ mà bẹp cho dân lương thiện sầm sùng, chẳng khác nào Chánh-Phủ trời dân lương thiện ấy mà giao nạp cho kẻ cướp. Thật là ngôn ngôn! Mộng-huê-Lầu chẳng cái là thuật hư phai vậy, chỉ bởi một đứu: Ai có biết siag bởi đâu mà Mây-Mưa và đổng đạo nê có đó chẳng? Bả mây phen tra xét ra siag sâu vào tay kẻ cướp là siag của dân lương thiện để bỏ hồng hoặc trao cho kẻ bắt lương?

Nên rộng cho siag siag thì Mây-Mưa thiên hai đứu là: Tể tướng Chánh-Phủ chẳng siag siag vậy giờ chưa

thiên cho rộng cho siag siag, chớ sắp vật siag siag đưng nhơn, quét sạch cơn siag siag.

Chánh-Phủ mọi đứu là muốn siag siag còn đó đưng, thế khừ rộng thương người có công bắt đặng kẻ cướp. Đặng vậy thì nhiên tận trừ.

Việc qua rồi chẳng nhắc lại chi, nói việc đưng thời như thày Địch-Sao, bèn từ Mạt-thận, mọi tâm bả ra đưng ăn cướp tình cảnh đưng năm Chánh-Phủ cũng nên chớ đưng chi người giúp

Tôi chỉ đưng có một thư giấy NIL mà thôi giấy này là thứ giấy văn thuốc diêu.

Tôi nhớ có một mình hãng Denis Freres đặng lại khắp cả Đông-dương.

HỜI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lớn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuốc-dịa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc điều trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sản Algérie quả thiệt là đồ thổ sản Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng

Hãy nên hút thuốc hiệu TRÁI-ĐẤT

Phân quan Báo

Partie officielle

Vì lời nghị quan Thống đốc Nam-kỳ ngày 14 Jun 1920.

Thầy Lê-văn-Du, điều dưỡng thi sai hạng ba tại Sadec, phải đi đến Binhhoa từng quan Lương-y-quản lý nhà điều dưỡng nhà đến.

Vì lời nghị quan Thống đốc Nam-kỳ ngày 16 Jun 1920.

Thầy Trương-văn-Tiên, thầy giáo hiệu bổ cấp-bằng ngày 2 Jun 1920, dạy Longxuyen, nay đang lên thiết thọ hạng nhì trường sở học.

Vì lời nghị quan Thống đốc Nam-kỳ ngày 18 Jun 1920.

1^o Ông Nguyễn-minh-Chiêu thoát hạng nhì tại Sadec phải đi từng quan chủ tỉnh Baria thế cho ông Đàng-văn-Cuom kều Bầy đi chỗ khác.

2^o Ông Nguyễn-văn-Tinh, thợ kỹ thi sai hạng nhì tại Sadec phải đi từng quan chủ tỉnh Giadinh thế cho ông Hồ-văn-Trung đi chỗ khác.

3^o Ông Nguyễn-khac-Nương thợ kỹ thi sai hạng nhì tại Gocong phải đi từng quan chủ tỉnh Binhhoa thế cho ông Lê-văn-Biên hưu tri.

4^o Ông Liêm-Nhan thợ kỹ hạng ba tại phòng nhì phải đi từng quan chủ tỉnh Tanan thế ông Trần-văn-Chân, làm Tri-huyện và đi chỗ khác.

5^o Ông Đàng-văn-Cuom kều Bầy thợ kỹ sai hạng ba tại Baria Phải đi từng quan chủ tỉnh Gocong thế ông Nguyễn-khac-Nương đi chỗ khác.

6^o Ông Nguyễn-văn-Diem, học tập thợ kỹ tại phòng nhì, phải đi từng quan chủ tỉnh Sadec thế ông Nguyễn-văn-Tinh đi chỗ khác.

Vì lời nghị quan Tổng-thống Toàn-quyền Đông-Pháp, ngày 5 Jun 1920:

Thầy Chương-Minh, làm vétérinaire 6^e classe tại Tonkin giao lại cho quan Thống-dốc Nam-kỳ dùng.

Vì lời nghị quan Thống-dốc Nam-kỳ ngày 11 Jun 1920.

Cô Trần-thị-Huê, mụ hạng 6 tại Vinhlong, phải về nhà thương Báo-sáng Cholon mà làm cô giáo đũa (mụ chánh).

CUỐN NHỊ Truyện trình thám TIÊU THUYẾT

Cuốn nhì đã in rồi, cuốn ba còn in tiếp đủ cho trọn pho. Kính xin liệt-vị, mua xem cho rõ sự tích của một người trình thám rất có danh tra vụ án mạng như thần. Nếu như các nhà thương-gia trong lục-châu mua mà bán lại thì tôi sẽ định hươ hòng như sau đây:

Giá mỗi cuốn, là..... 0e20
 Mua đến từ năm chục cuốn thì sẽ có hươ hòng 40%
 từ một trăm > 50 >

Xin do adresse như sau đây:

CHÁU-VĂN-NGOC.
 à l'Imprimerie de l'Union
 157, Rue Catinat, 157.
 SAIGON

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÀ BẠC VÀ GIÀ LẠC

Giá bạc cho nhà-nước... 3 fr. 75
 Giá lúa, từ 100 kil. chỗ (tới nhà máy Ch...
 (bao trị lại) > 6 \$ 25 tới 6 \$ 75

NAM-KY (Cochinchine)

SAIGON.

Ăn trộm to

Ông P... làm việc hãng L. Jacques, ở đường Richaud số 1, cáo rằng quản tử vào nhà ông lấy áo quần 19 \$ 00 một cái bóp đựng 25 \$ 00 và trang vật 575 \$ 00 nữa. — Kiểm.

Mất

Chợc Giang-Huê, 49 tuổi, Phước Kiên, bán trâu ở Trường-Hiệp (Tràvinh) hưu sự đến Saigon, khai mất một cái bóp đựng 15 \$ 00, giấy thuê thân của nó và thông hành của con gái tên Giang-Hinh, 16 tuổi. — Ung dữ :

Gió bay

Ông H... làm việc lò rượu Bình-lý (Cholon) có rắng bữa 17 juin, lòi 9 giờ rưỡi tối, ông đi từ sở thú về Giadinh, rớt mất lòi nào không bay, hai cái nón, một cái của ông, một cái của bà, ông mới mua hồi chiều tại nhà Hậu-Giang, đường Catinat.
 Chắc ông để trên xe gió bay rồi da.

CHOLON.

Nỏa tróc

La-khánh-Du, 40 tuổi, ban Phước-Kiên, số giấy 91843, tài phú tiệm Ban-chum-Léong, số 93-94 quai de Mytho, nhà ở đường Cây-Mai, môn bài 233, bị tập nỏa bị lòi đoạt 14.799 \$ 69 của Hứa-Nhan, nay đã bắt đang giải Tòa rồi. — Đàng.

Một đám nữa

Chợc Thượng-Đoan, 21 tuổi, số giấy 175878, Lương-Tân, 21 tuổi, số 144721 và xẩm Chiêm-Linh, 18 tuổi, thông hành số 56874, cả ba đồng là hàng áo-gàng-đồng, ở đường hẻm Thập-Hạng, đều bị giải Tòa vì tội khoét vách vỏ nhà cậy lòi lấy trang vật 151 \$ 00 bạc 647 \$ 00 và tiền tờ của chợc Phước-Kiên, số 200, 245 tuổi, ở đường Peiho, số 1, đang đang.

Đánh lộn

Đoan-văn-Huê, 21 tuổi, cấp-răng số 100, kéo với Nguyễn-văn-Dại, 25 tuổi, cấp-răng số 100, đồng ở đường Chợ-quán, số 32, giãn, việc chi không rõ mà cả hai tên đánh tên Nguyễn-văn-Bôi, 31 tuổi, dân làng Lương-Hòa (Cholon), kéo xe kéo số 369-C, ở đường Armand-Rousseau. Bộ t hay người ta nhà quê mới lòi ăn hiệp đư đư, ai ngờ lòi bắt hai cụ giải Tòa hể. — Đàng kiệp l' giới gì mà hai người đánh một.

RACHGIA

Quận Phước-long mới lập

Những dân lương-thiệt làm ăn tại làng thuộc về tổng Thạnh-bình và Thạnh-lý lấy làm may mắn mà nghe rằng có lòi nghị-định ngày 20 Mai 1920 lập quận tại chợc Phước-long.

Ái ai cũng đều biết đã mấy năm rồi chợc Phước-long là chỗ xa quan quyền nên còn đồ tụ tập. p. s. hại dân lành, nay nghe lời nghị-định này, thấy đều mong trông cho được mau thấy một ông quan chủ-quận mà rắng liêm công. Ông này đây ra rắng, húa dân cho được, thắp đèn thờ tục.

TANAN

Gánh hát Cirque Annam

Tối bữa chúa nhật 13 Jun, gánh hát Xiết Anam bắt tại chợc Tân-an. Thiến-bà đến coi đồng làm. Có quan chủ-tỉnh M. Tholance, các quan Langsa, các ông thầy mặt cho nhưc-báo Langsa và Quốc-đồng và thiên-bạ trong tỉnh đến dự xem đồng đồ làm. Hát tới 1 giờ khuya mới về, lớp nào cũng được vỗ tay khen rđ. MM. André Nguyễn-văn-Thuận và Joseph Võ-văn-Ngũ là chủ gánh hát Xiết này.

Bổn-quân lấy làm khen ngợi hai vị có công và giới tập luyện mà lập thành một tuộc đến thao-hạp với tới buổi tranh và lấy tiếng cho nước Nam-Việt.

CANTHO

Xe hơi cang

Ngày 11 tây, 7 giờ rưỡi sớm mai, tại đường quan-lộ số 11, nơi cang số 0k. 500, xảy ra một việc chẳng lành là bị xe hơi cang.

Nguyễn-tên Nguyễn-văn-Ngon đeo phía sau một cái xe kiệu. Khi xe chạy tới lòi ngang nhà-thương thì tên này nhảy xuống, rđ đụng xe hơi chạy trở tới, nhằm miếng sắt che bánh xe mà đập bùn cát (garde-boue).

Ngon bị vào bánh xe hơi, nên bị nhiều vết tích nặng. Đam vào nhà-hương bị rđ rồi, Ngon khai rắng :

Bụng làm dạ chịu,

Nào phải ai chờ,

Đeo xe thiệt là xuống, mà

Bị cang cũng thầy mô.

Thần men nhập đồng

Từ nọp tâm như nỏ thần làm. Nguyễn-Biên, đêm 11 tây, nói rắng : cũng trong bà van sáu nghìn năm, còn đi thuê nào chẳng uống say, nên chén ngọc nghiêng rồi trôi dĩnh xoảng, bầu vàng rớt cạn đất long lay. Bờ trời xanh xoảng, đất long lay, nên Biểu mới đến chợc với mô tên đánh xe kền, là dự rơi của tên đánh xe rồi miệng thì nói, lay thì quát tên đánh xe mà bảo tay và tróc và lay tung bồng. Xảy có lòi heo heo, chẳng ta hoãn kinh, chạy đám bô. Kề gặp một thằng nhỏ đương vát chiếc chiếu, chẳng ta dự chiếc quần xuống đất, rồi ôm thằng nhỏ mà liệt trên chiếc chiếu nữa. Chẳng ta đồng rết vô rap hai Anam mà phía sau đười nỏ, chẳng ta quỳ xuống vái phan ra chống cự. Ồ, say mà ai sợ, linh tuấn vào thúc cê chẳng tay đem về bỏ khám, làm cho chẳng ta đem lấy năm chiêm bao thấy mình bị bắt xuống lầu vua Thập-diện. Vua thanh nỏ, chẳng ta rưng rây lập cang nói : Khi còn ở trần-ba, thì có thể rắng nếu tôi còn sống rưng rưng nữa thì tôi phải về nhào trong hầm rượu mà chết, nay tôi xuống tới

chính suối rồi, tôi biết tội tôi, tôi cam đầu thai làm con mọt trọn đời ăn men mà sống.

Xảy nghe động, dự mình thức dậy, thấy mình nằm giữa chốn công-nón ngo mình mấy tay chơn, uá, còn kiệp người mà ; quan bồng, chẳng ta nói thứ có vài cớ. Hộch-ky mà bảo men cã gen đám nhập rđ, mà làm những đười tội tội như vậy.

.....
 Khi nào có việc chi hi mà
 muốn đái đàng quan-khac
 mà chẳng đàng rưng Sern-
 banh (Champagne) hiệu
Tisane Marquis de
Bergey
 Thử rư
 Thi làm sao mà cho phi thần
 vui về đặng
 Rưng này có một mình hăng
 Denis freres trư mà thoi.

Đị đoan

Ông Tầu ông Địa

Ông Tầu ông Địa, 2 ông nấy thiệt là thần của Annam bây ra mà về theo ý đặt đề mà thờ, kỳ thiệt chưa thấy Tau thờ.

Như ông Quan-công ông Từ vì về coi còn lịch, chứ ông Tau không hiểu coi kiểu ở đâu mà về đến thoi, còn ông Địa thì lại mập, có bụng, cái miệng phải cười hoài.

Chưa rõ tại làm sao mà cười, và tại làm sao mà lại đen, chẳng có sách lịch nào các nghĩa — Chắc là đị đoan làm mình bây ra, rồi mình in tri hoặc thì ông thì ở bép hoài bị lòi nghi còn ông thì ham ăn chửi hoài nên phải bụng lớn hơn các ông, nên ông nghi cho ông mà ông tức cười hoài chăng ?

Chớ như sự thờ phượng là tại Tau mà ra, sau không thấy Khách trú họ thờ như là khi còn 7 ngày nữa ăn Tết ai ai cũng đưa hai ông về trời, mà Tau sao không thấy đưa — Sự có phải kều hiểu — Còn như 2 ông là thần thần Annam, mà sao trong xứ Annam lại không thấy 2 ông.

Thờ này mà thờ ông còi, cũng không có hai ông này, chớ như ông Quan-công, Tam công thì cũng cho thờ ở nhà thờ của Tau, chớ thiệt là thờ ông ở trong nhà thờ của Phật, mà thờ ông này của Annam bây không.

Văn Uyển

(Variété littéraire)

Truyện Kiều (Tiếp theo)

Nhà thơ viết của cồng cón.

.....
 Ông làm con cái nhà.
 Ông làm con cái nhà ra tiếp khách nữa,
 mà chớ ở một mình ở lầu Ngưng-bích.
 Nhưng mụ đã lập cái mưu sau : khiên một chàng tay chơ tên là Sở-Khanh đưa cho nàng cái thơ để hai chữ Tịch-Việt nghĩa hẹn đến ngày 21 giờ tuất cũng một rưng rưng nữa, đi được một hồi thoi.

Tủ-Bà tức thẳng đến noi,
 Hầm hầm áp điệu một hơi lại nhà.
 Bây giờ mẹ mới thẳng thò, đánh, đánh
 tàn, đánh cho đến nỗi nằng phải chịu
 đoan rằng: « Chết lòng trinh-bạch từ
 sau xin chừa! » mới thôi... Thè là từ
 đây nằng không được biết-đái nữa, mà
 cũng phải theo phép thường của nhà
 thanh-lâu như chị em!

Tết thay trong gia trảng nằng,
 đến phong-trần cũn giàng-trần như
 ai!

Dâu sao bình đã vỡ rồi,
 Láy thân mà trả nợ đời cho xong!...
 Bây giờ mẹ mới truyền cho các khéo
 nghề chơi, nào là «nổi đêm khép mở»
 nào là «nổi ngày riàng chung», «đều là
 nghề nghiệp trong nhà» cả!

Những nghe nói đã then thàng,
 Nước đời lấm lốt lạ-lùng khác-khe.
 Xót mình của các buồng khuê.

Vỡ lòng học lấy những nghề nghiệp
 hay!

Song cũng phải có ngâm đồng vuốt cay,
 bỏ sào làm vai vợi, chớ biết thế nào?
 Nhưng

Vui là vui giọng kẻo mà,
 Ai tri-âm đó mặn-mà với ai?

Một hôm có khách đến chơi, tên là
 Kỳ-Tâm họ Thái, tức là chàng Thái-
 Sanh.

Sớm dào tối mặn lán la,
 Trước còn trảng gió, sau ra đá vàng.
 Thái-Sanh nhân cha về quê vắng, môn
 gân-bó lấy nằng làm vợ bé, trước đôn
 «mượn điệu trước-viện thừa-lương, rước
 về bằng tạm giàu nằng một nơi», sau
 bần tu với Tủ-Bà trao tiến lại xin cho
 nằng hoàn-lương. Hai người ở với nhau
 được nửa năm, thì ông cha ở nhà quê
 ra, nhứt định không cho chàng lấy à
 thanh-lâu, quyết «đay cho má phân lại
 về lâu xanh». Chàng không chịu, ông
 sớt gan bèn đem lên cáo ứa ứa. Quan
 truyền «mặt là cứ phép gia-bình, hai là
 lại cứ lâu xanh phở về». Nằng đành chịu
 đôn, chớ than rên không muốn vương
 tơ lán nữa. Quan truyền cho đánh,
 nhưng nghe lời Thái-Sanh kể là biết
 nằng là người có tài, ra cho bài thơ làm,
 nằng làm hay quá, quan cũng thương
 tình, bèn xú tội.

Thương vì hạnh, trọng vì tài,
 Thúc-ông thôi cũng dẹp lời phong ba.
 Sau tiếp



Người-Annam

Nên hút thuốc lá hiệu «CON GÀ»
 Vì thuốc trồng tại trong xứ ta,
 Vì thuốc thơm tho hơn hết,
 Vì chế tạo theo phép vệ-sanh,
 Vì bán giá rẽ hơn thứ khác!
 Nên bỏ các thứ thuốc ngoại quốc,
 Mà hút thuốc lá hiệu «CON GÀ».

Bán tại Đông-pháp Yên-thảo Công-ti ở Hà-nội,
 Dépôt tại Cholon, 2 et 4, rue Lareynière,
 và các nơi tạp hóa, đều có bán.

Hương truyền

Một điều hại cho vệ-sinh
 Các nơi thành-phố đô hội thường
 lắm người cư tụ cho nên phải cần
 sự sạch sẽ phòng không sinh ra bệnh
 tật, như là về thàng họ lại nên sạch
 sẽ lắm nữa.

Ở Kinh-đô chính giữa nơi thành
 thị thời trăm sự sạch sẽ đều giữ
 được từ tế toàn hảo; nhưng dù ở
 đó có bảo toàn được mà không nơi
 ở gần đó không bảo toàn thời cũng
 như không.

Những nơi ấy là nơi nào? - Những
 điều không bảo toàn được, là điều
 gì?

Những nơi ấy chính là những
 quanh gần thành phố như là Thanh-
 Long, Kim-Long, Phủ-Cam, Thọ-
 Lộc. Trong một làng có hai ba nhà
 làm sự rất hại đến vệ-sinh. Những
 nhà ấy nếu để mỗi như thế mà không
 ai ngăn cấm chúng nó thì tương tự-
 sinh ra làm bệnh tật cho kẻ khác.

Vi chúng nó làm nghề bán mắm
 nếm và nước mắm. - Những vật ấy
 toàn là thực liệu cả sao lại có hại?

Vi chúng nó quá tham lợi mà làm
 cách thiệt hại cho người ta nên phải
 cấm: điều thứ nhứt. Phàm làm nước
 mắm, chỉ lấy cá tươi rửa cho kỹ và
 rửa sạch, rồi trộn muối vào cho vào
 thùng to tương, cất để một hai tháng
 cho cá vừa chín rồi mức lấy nước
 mắm lần thứ nhất; rồi cách vài
 tháng nữa lại mức lần nước mắm
 thứ nhì thứ ba, còn cái xác thì đem
 đổ; đại khái như thế là vậy lấy nước
 mắm được nguyên chất không pha
 lẫn loài gì vào. thời ăn mới có vị
 ngon, mới có bổ ích. Chúng nó không
 làm như thế, mà lại dùng toàn những
 thứ cá ươn thối hoặc mua về các
 chợ hoặc các miền bề đem về rồi lại
 cho pha chế những thứ khác như
 là đường đen, muối và nước lã rồi
 đem bán, ai mua về ăn liền còn được,
 nếu để hai ba hôm thời thối hoang,
 thật là hại thay, nhưng các hai ấy chưa
 mấy nổi, bất quá là chỉ rủi phải đau
 ốm còn có bệnh trị lành, mà số người
 bị bệnh cũng còn ít, chỉ như sự
 phơi mắm, làm mắm và pha mắm
 mới thật là hại. Đàng lúc trảng trong

gió mát, khí trời mát mẻ thanh tho,
 mà nó dờ nghề làm mắm ra thời
 thời hết sức, toàn là mùi cá ươn
 thối cất trong thùng to cách một hai
 tháng nay đem ra khuấy lớn cho đều
 để lấy ra đi bán; mùi thối ấy bay
 càng khắp trong làng xóm ai nấy
 đều bung mũi lại cá không tài nào
 mà chịu nổi cái thối thà ấy. Mùi
 thối ấy chẳng những là làm cho khí
 trời trở nên xấu đục nội một làng
 xóm ấy mà thôi, lại bay khắp mọi
 nơi khác mà rất nguy cho đám phiến
 ba cư tụ là nơi thành phố.

Ước ao rằng sự này sẽ thối đến
 tai quan trên sẽ ra phép cấm lối ấy
 phải trở về nơi miền bề mà làm
 nghề ấy. Hoặc chúng nó muốn ở
 gần thành phố thời chỉ cho được
 trữ được mắm mà thôi, chớ không
 được trữ xác mắm và mắm nếm vì
 hai thứ ấy có mùi rất độc.

Đông-Pháp báo tin

Mà cây thì tài
 Hai thấy kia đương độ xuân xanh sức
 vóc khỏe mạnh, khi buổi làm việc mới bài
 thời rủ nhau cỡi xe đạp dạo rong chơi.
 Chạy quanh thành phố mây vòng lại chạy
 lên tới Kim-Long, qua cầu Giã-viên-Cầu
 ấy chính giữa là đường xe hòa, hai bên
 người đi, lối ván dọc theo cầu mỗi tấm
 hồ nhau độ 4, 5 phân tây.

Hai thấy này đi xe đạp có tay lái,
 thường đã một hai lượt đi đây lấy dài,
 cho nên nay lên đó ngựa nghề rủ nhau
 và trách nhau cùng đi đua, lại bảo nhau
 phải chạy cho thẳng theo dọc ván lót,
 nghĩa là từ đầu cầu cho đến cuối cầu
 chỉ chạy trên một tấm ván mặt rộng bằng
 10 phân tây. Nếu có ý thời tránh xe
 sủa xuống kẻ ván thời phải ngã.

Từ đầu này đến đầu kia cầu, nhắm
 ngay một mạch chạy như bay. Tài thật,
 chẳng hề ả sủa bánh xuống kẻ ván; ấy
 mà chưa gọi là tài! Mới đến gần cuối
 cầu, còn để chỉ một thước bằng, bỗng
 một thấy để xe lại đó mà ngay ngay cái
 thối lộn nhào vài ba ngoài, mù vào ra
 một bèo người té ngã một nơi, xe vẫn lại
 đó tay thà!

Máy sao nơi này là móng cầu, nhào xuống
 đó, nhào ngay trên vật có chàng can gi
 đến thân thè; bằng như ròi phải giữa

cầu thời thấy đã được xuống tắm mát và
 ngủ ngon ở dưới đáy sông Hương mà
 cấp «chứ-là nằm-với».

Giá bạc nhứt định
 Nay đã có yết thị của quan án khắp
 các chợ bắt phải ăn một đồng giá quan
 năm tiền như giá có bằng ai không tuân
 phải phạt nặng; và đó có lính Chah-sát
 đi đều giữa các chợ để mà xem xét việc
 ấy.

Máy làm từ hôm 27 Mai đã thấy giá
 bạc đến 7 quan, thời là nhờ có lượng
 trên xét đến; nhưng cũng còn thiếu mất
 năm tiền nữa mới phải giá.

Rượu chác hảo hạng của
 AUGUSTE MATTEI làm tại
 bên xứ Corse, đã ngon vô song
 mà lại ngọt vô cùng.
 Ai mua thì phải hỏi cho
 đúng tên AUGUSTE MATTEI.
 Rượu này một Đông-đương chỉ
 có một mình Mãng Denis frères
 trở mà thôi.

IMPORTATION COMMISSION
 Entrepot de Cholon
 71 rue Tông-độc-Phuong

Hãng trừ Hàng Họa

Paul-HIẾU Cholon.
 Các thứ vải. - Đồ gia vị Lang-
 sa và các nước. - Rượu chác và
 các thứ rượu ngon. - Các thứ dầu và
 savon thơm. - Các thứ đồ sơn ông
 và đơn bà. - Các thứ bộp da lợn
 nhỏ. - Các thứ đồ ván và đồ mới lại
 Paris gửi lại ván. -
 Hãng trừ cũng chịu ra công mà
 mua các thứ hàng hóa làm bên
 phuơng Tây và các xứ lạ theo các
 vị đặt.

Giấy thép đề tấc: Pauthieu-Cholon
 Giấy thép nôi: 667.

Le Directeur
 Paul HIẾU
 Officier d'Artillerie Coloniale démission
 Croix de Guerre

**Hãng Dầu
 TRUONG-VĂN-BÈN,**

có bán dầu thừ đầu

Dầu phồng ăn thiệt ngon và tốt.
 Dầu dừa.
 Dầu xỏ hương và mùi hôi.
 Dầu nấu thưng.
 Và dầu hương và để thợ bạc
 dùng.
 Hãng này dầu phồng thiệt tốt.
 Dầu nấu thưng.
 Dầu xỏ hương và mùi hôi.
 Dầu nấu thưng.
 Và dầu hương và để thợ bạc
 dùng.

ĐỒ TỐT VÀ GIÁ RẺ HON,
 Khách-trú

Hãng tôi mua dừa khô, dầu phồng,
 mè, hột gòn, hột bông, hột dứa-đu,
 đậu và hột caoutchouc. Mua giá khá
 hơn các hãng khác.
 Ai có muốn mua bán
 với tôi thì cứ đến nhà hoặc
 viết thư hỏi thì tôi gửi kiếu và san
 lòng tiếp rước rất trọng thể và trả
 lời lập tức.

Nay lời:
 TRUONG-VĂN-BÈN.
 Hội-đồng quản-hat.
 Đường CAO-MÈN, số 40,
 CHOLON.

Muốn bán

Caoutchouc cây, rương đá hải
cầm; Hột trong đều là hột lựa
giống tốt. - Vừa trồng.
Muốn mua xin do nơi ông
HUỖNH-HỮU-NHO, Hương-Hào
ở tại chợ Thủ-Đức.

**Hãy uống thử thứ rượu
AMER HONORE**
Là một thứ giải khát ngon
thượng hạng
Của một mình hãng Denis frères
có trữ mà thôi.

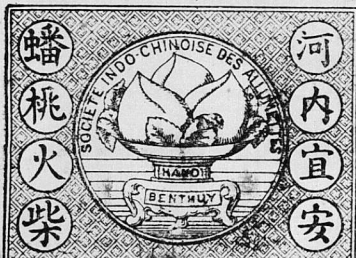
BAZAR
MERCERIE
JOUETS

Jules Ha-kim-Tuong

9 Boulevard Gallieni
En face de la Gare Némésis
Ouverture 30 Mai 1920

ÉPICERIE
VINS
LIQUEURS

Ancien Employé de la Maison A. Courtinat & Cie
Ông Jules Hà kim-Tuong vốn xuất thân ở nhà buôn Langsa đã lâu rồi, nghề
thương-mại thật lào-lệch làm.
Nay ông riêng ra lập thương-cục Epicerie là sử dĩ để buôn bán đồ ngoại-
đương mà nhất là hàng-hóa bên Đại-Pháp, đặng giới-thiệu cho nhà buôn ta trong
sầu dách. Hiện nay ông đang ta đã mở đường công-hương là một đàng cả của
nhờ-quên, ai ai cũng mong bước tới, vì vậy nên ông Jules Hà-kim-Tuong, có
mơng mở mang thương-giới cho quê-hương, để-xương hiệu này, trước bán giá
rẻ cho người bản xứ, sau nữa thế vì nhà buôn ta mua đồ bên Pháp, được nhẹ
tiền sử phí.
Vay đóng hàng ta trong sáu châu, muốn hỏi điều chi về việc thương-mại bên
Pháp hay là tại Saigon, gửi thư hoặc giáp mặt, thì ông sẵn lòng giới thiệu cho.
T. T.



một mình hãng
Denis-frères
đại-ly cả Đông
dương thứ hộp
quẹt này.

Một quẹt này khắp nơi đặng phép bán là một su nhỏ một hộp mà thôi.

Kinh trình

Lò rượu Đông-Dương của hãng Lang-
sa kêu là Société Française des Distil-
leries de l'Indochine (S.F.D.I.C.) kinh
trình cho chơ v tại Thương-nhà và Sai-
gon lục-thị hay rằng:

Kể từ ngày 26 avril 1920, Hãng rượu
tạm dời phòng việc về số 86, đường
Bonnard, Dãy-thép số 347.

Vậy khi cần mua bán, đòi hỏi và gửi
thư từ chi, như thiết việc mua bán,
tiền-bạc hay là điều đình cang thiệp với
Bên-hỏi, xin cớ do nơi đó mà ký hứa.

Tổng-ly Nam-kỳ và Cao-miền
Ky tên.

Thứ Hai
17
Mai
1920

KHAI TRƯỞNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

Ở đường CATINA SAIGON, số 195 tới 201

Ông André Lê-văn-Minh, Tổng-ly.
Đã-từ-sư nhất hạng ở Co Y-viện thành Paris,
Học-sanh tốt nghiệp trường y đức báo-tả,
Cựu học-sanh các đườn, đườn thành Paris,
Cựu báo-tả công các nhà thương ở b Seine,
Đặng phần thưởng như hạ-g kỳ th hóa học 1914:
MÈ-dai-bạc
MÈ-dai-đồng
Chia ti tề-cấp bá tinh thành Paris.
MÈ-dai-đồng
Cán hội Phụ-nhơn Pháp-quốc (thành Paris).
Toa thuốc
Chở y khoa toa của thầy thuốc cho.
Phần việc riêng
Đã cho tay chế thuốc Langsa gần rừ.

Thuốc thiết nghiệm
(Chánh hiệu Langsa)
Chất hóa-học
thiết rông và như hỏ hóa học
Phân giải
Sinh vật học
Tổ-trưng học và Hóa học
Ô-hắc chất
nước uống
Hoàn-Tê

Đồ phụ tùng và bộ rừ
nhất hạng
Đồ chụp hình
Đã thế
Đồ học
hàng máy Chơng-Ngon
Bộ rừ - Thuốc chấ - Trống chấ
Nước Suối
Nước các suối Langsa
Mái Huế thảo

ĐÀU HOA

Dầu Essence de Menthe hiện « Mitcham » như hỏ hóa học

Thuốc thiết nghiệm và các vị của ông Lê-văn-Minh

Hỏi giá

Thuốc bổ Quinquina
Huờn nhỏ mau tang ra nước
Trích từ ba thứ quinquina
Bổ lực và trị bệnh rừ
Thuốc tiêu
Thuốc valerianate d'amoniacque
Co Y-viện nhận chứng trị bệnh đau gáy cột.

Thuốc xổ
Thuốc huờn xổ
Ên-diện và hay
Kola «Stabilis»
Huờn nhỏ tiêu đặng
Gadolol
Thuốc có tợn đến cả morue

ĐIỀU DƯỢC PHÒNG

Tiệm Langsa

Bán rông những thuốc Langsa

Nhà lãnh mua tại Paris - Lyon - Marseille - Nice

N° (49) FEUILLETON DU 23 JUIN 1920

ROMAN

OAN KIA THEO MÃ

BA MƯƠI HAI ĐÊM
HỒ-CẢNH-TIÊN tự thuật

Đêm thứ tám (tiếp theo)

* Tuy dân lòng để vậy đồ coi, mà đạ
tôi không an, ngày lẫn đêm xôn xang
chưa xót, vì chẳng khác muỗi xoát lòng,
kìm châm đạ. Càng nghĩ ra, gặp lúc nhà
sanh biển như thế, đầu ai cũng phải
vậy chớ chẳng phải một tôi, bởi vậy về
tới nhà thì phòng y giả nói cười, ra
khỏi cửa thì gan rảo ruột bèo. Máng có
nghĩ nghĩ việc nhà mà lảng trí, lảng cho
đến đôi đi tới chỗ mà không hay, gặp
người quen mà không biết. Thảm thay,
tay viết chữ chơn ra chữ thảo, miệng
ngậm thơ cảnh hóa thơ sâu, thời đã
đánh phân áo rẽ hầu, mặc tình thế
không hầu xét nét. Nhiều khi tôi nghĩ
đến sự nhờ nhuộc thân danh của tôi
chờng nào, lừ tâm tôi càng đập; tôi
giận con vợ bội phu, ghét thẳng anh em
phần bạn; tôi cũng muốn ra tay cho
khuyết mắt, ngắt chứt, mới khi tôi tức
mình và rồi trí, ý mong tăng nhần bát
nhần như vậy, thì lương-tâm của tôi
hàng cấn dần tôi mà rằng: « Không nên!
Hề ra mặt trương-phu, đưng đem thối
đá-nhơn mà xử sự. Lê đời hàng vi:

no lảm hết ngon, giận lảm hết khôn; sao
chàng xét để cho lự, cũng nó sự kiện.
Phàm người có chí anh-hùng hào-khí
gặp rồi thì gỡ, chỉ chẳng hề nao; ngộ
biên thì quyền lòng không nhiệm loạn;
như vậy mới phải mặt anh-hùng hào-
kiệt cho, chớ có lý đầu gặp rồi ngã lòng,
đương cuộc biên nhà thời chí. Người
mà nhẹ tánh đưng ấy há chẳng sợ
tiếng đời cười nhạo cho chăng! Tôi
lại vụ biên nhà rồi đây, tuy tang an
đánh rành, ai dám phàn định giá-chơn,
hư thế? Trong đây có quá mà cũng có
phí, có tình mà cũng có lý. Há ông
đem tình lý mà xét suy cho cạn.

« Vả lại việc người sâu sắc nước đời
có lạ chi. Muốn giết chó thì phải vu oan
cho ngầy đại, chớ xét kỹ ra xưa nay
những kẻ độc mưu sâu kẻ lảm sao xiết.
Kia tích Oán-miêu tráo-chiếu, trước
mười tám năm thiêu-ty Bích-vân-Cung,
ấy mưu sâu ám hại người trung, nhần
mà gạt lòng thế chớ để gạt lòng trời
đạt!

Như có sự nì, cũng có chỗ trờng
mưu sâu giả họa, vì thị-Hương không
phải mặt bội phu, cũng có chỗ nghĩ kẻ
độc vu oan, vì Chánh-Tâm chẳng phải
tay phần bạn.

« Ấy vậy, chàng nên vội lảm tăng tăng
nhần, lảm lờ tay đi xử bách niên, phàn
lảm chống phải xét cho miên, rồi
cung phải liệu mà xử cho tuyền nhần

đạo. Văn biết, tục cũng bằng vì vợ chống
như áo, song, đó là nên quân-tử tạo
doan, nghĩa anh em thù tức lại cang,
xét kỹ lại hai đàng đều trọng.

Như vậy lời khuyên nhủ, tôi lầy lảm
bất bình mà thán nói:

« Phải, ai chẳng biết nhơn tình lảm
noãn, người lại thường khẻn phạt lảm
xà, cái nước đời lảm nổi nhần mà, gian
đội mưu-hư mà lảm thiệt. Nhân sao
gặp chuyện nào, để nghĩ mưu-hư cho
đúng, chỉ ư chuyện nì: Rừ rằng chữ
lảm nhần tại viết, còn chi mà nghĩ việc bất
mưu, tôi thêm thơ bởi ám tang có đánh
rành, thì đủ chứng tề-tình rằng quả.
Chẳng những vậy, tư thông ấy ngày xưa
cũng có, song tưởng đã ong rừ, lảm
rừ, để đầu còn giấu để có nơi, mà chẳng
đang rừ, mới sánh cặp.

« Tôi chi nữa mà mong che lấp, há
chẳng nên vui đập cho rồi, để chi loài
lòng bạc như voi, dung chi thứ phong
tối thế bại!»

Giận thì nói vậy đó rồi, chớ tôi cũng
còn dằn lòng chớ, chớ coi Chánh-Tâm
có lảm chẳng, hoặc còn lờ môi chi ra
nửa không, chừng đó tôi mới là quyết
định. Văn biết Chánh-Tâm đầu lảm đầu
không, tội tình cũng đã quá, không có
chi đem phá nổi lòng nghĩ, nhưng mà
chí Chánh-Tâm lảm, thì tôi để ý đợ coi,
như quả tôi toan tình khác, còn như
Chánh-Tâm chẳng lảm, thì tôi tình khác

nữa, song đầu tình lẻ nào tôi cũng chẳng
nhần lảm ám hại, bất quá tôi để che
hai đàng ở an, tôi lảm mình đi xử khác,
chẳng cần phải lảm đồ để ra cho nhợ
nhả tuyền danh, lại còn phải mang tiếng
đời dèm siem. Cũng vì người đời không
hay xét nét, lại cũng hay vạch lá tìm sâu,
thấy bụi trong mắt người, mà chẳng
thấy cây trong mắt mình-lời quả. Tôi
mà ra tay, thiên hạ không ai có lờ sao,
thầy vậy nghĩ cho tôi bài nhần. Tôi
cười nhạo nhạo, siem siem đặng xem,
chẳng xét: mưu nhần rừ mà lảm nhần
sanh, chẳng lảm nhần rừ mà lảm nhần
quan-tử? Vô phước gặp một con đặng nhần, người
mặt giả người hiền đưng, lòng đưng toan
rầy đó mai đây; chẳng kẻ danh giả chớng,
còn chi đưng mà đả mang tron kiếp. Đầu
chẳng rừ thế chơn đã nhơn, thì cũng
phải ai ra đặng này, chớ có lý đầu để
vậy mà chịu chẳng rừ!

Bởi tôi còn xét trước nghĩ sau, đưng
tình niệm nghĩa nên tôi lảm lòng tôi lảm
lại tôi, cũng... (chớ nên để
lầu tiếng nhần... chớ coi, trợn
bồn thảng trờng ở mà tôi không rừ.
Nó chi thấy một hai khi tôi năm rường
tình, mặt buồn dào-dào, song nó chẳng
biết bởi có nảo và nó cũng có thừa lảm
vui bởi tôi, mà hỏ cũng không ra mừ.

(Sau sẽ tiếp theo)
L. H. Mưu.

Cách làm mầu té tiên

Viết thơ cho hãng Annam, Hào-vinh Công-ty, 146 rue Lefebvre
 hiện giữ contract-exclusivement (cách
 tiêu trao cho mình nơi nhà máy thép
 một hộp một năm và dầu Essence
 de menthe, hộp Lá-tiên, tất nhất
 trong cõi Đông-dương, giá là mười
 Năm đồng (15\$00) mà thôi. Về bán lẻ
 lại cho trong vòng năm năm một
 và hai lít (4\$20) — mỗi ve lời 5 sn,
 một năm và lời 5 đồng bạc, mười
 hộp thì năm chục, một trăm hộp lời
 năm trăm đồng bạc!

Viết thơ đi, đừng bỏ qua dịp làm
 thơ nữa, ông làm. Ban đầu thì ít sau
 thì nhiều, bán buôn-quen thói, làm
 gần chẳng bao lâu!

Chớ không! Hãy coi cho kỹ. —
 Kể từ ngày nay, một trăm người nào
 nghĩ thơ đến mà mua dầu trước, hãng
 Annam Hào-vinh Công-ty sẽ vui
 lòng gởi cho không một kilo xà-bông
 một-xây thật, hiệu ngựa một sừng.
 (La Licorne), tốt nhất trong cõi
 Đông-dương hay là một ve dầu thơm
 Essence pour Lotion: Ban de Cole
 que, Quinine, foin coupé để làm đủ
 một lít các thứ dầu thơm sỹ, tuy
 khác đi mầu thì nào cũng được!
 Hãy viết thơ mau đi, đừng bỏ mất
 cơ hội làm té tiên ông làm.

Hãng Annam, Hào-vinh & Co,
 146 rue Lefebvre Saigon,
 Kinh đô.

XA-BONG MAT-XAY

Tất bằng các thứ xà-bông Mat-xay
 thật bán trong Nam kỳ mà giá rẻ hơn

Hiệu con chim Ác-là

HAO-VINH Công-ty
 (Hào-Annam)
 146 rue Lefebvre, Saigon
 AGENTS EXCLUSIFS



"NAM-PHONG"

một tháng một năm một kỳ

Trọn năm: 7.000.000. 6\$00
 Sáu tháng: 4.000.000. 3 00
 Ba tháng: 2.000.000. 1 50

XA-BONG MAT-XAY ĐEN

Tốt hơn rõ lắm

Hiệu con Rồng

HAO-VINH Công-ty
 (Hào-Annam)
 146 rue Lefebvre, Saigon
 AGENTS EXCLUSIFS



SOCIÉTÉ DES TABACS

DE L'INDOCHINE

(Đông-dương Yên - thảo Công-ty)

Tư-khản: 4.000.000 fr.

Sở chính Công-ty tại PARIS

Sở Cai-trị và nhà công-xưởng tại HANOI

Đại-trưởng
 thuốc lá tại

KIM-XUYÊN và VĂN-KHÉ

THUỐC CHU'A VẮN VÀ THUỐC VẮN RỒI

HIỆU

« **COQ.** » (Con Gà)

Vị ngon — Giá rẻ — Nên hút

VÀ THƯ THUỐC LÁ VẮN RỒI HIỆU

PAGODE (Cái chùa)

• Có Một Minh Nhà Máy Có Quyền

viết một cho một nước nước và làm xà-bông

tại nước St-Etienne

Mã số 44

Mme E. ROUEL, CAFFORT Successeur
 ở đường Calina số 38
 SAIGON

Có Một SỔNG

Cả thế và cả nhà. B.

THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và cả HỒ-TRANG, 30 đ. lít giá rẻ

Lưu-Chú nước nhà vật chất thì nên đi thơ như vậy;

M. F. ROUEL, CAFFORT Successeur, 38 rue Calina. — SAIGON

TRÌNH ĐÔNG THUỐC MỎ VÀ THỊ ĐÀM
 THUỐC MỎ LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAREUX
 Của ông lương-y GUILLET

Từ tám mươi năm nay thuốc Elixir Tonique Antiglareux được công nhận là một trong những bệnh về PHẪU, đau trong TI VI, đau nơi TRÁI THẺ, ĐAU GÂN, ĐAU BỤNG, RẾT VỎ ĐÀ, HOÀNG-CHÁO, BỆNH KHẾT, BỆNH HỘ ĐÀ, BỆNH CỒN, CHÉ CHÓC NGOÀI ĐÀ và bệnh về THƯƠNG LAI TRONG BỤNG

Ấy là một thứ THUỐC XÒ RỄ TIỀN và rất đáng nghiên-cứm cho HUỆT RA TINH KHẾT NẾU bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẮT phat ra thì uống nó hay lắm.

Bất kỳ thuốc trị đám nào mà không có dấu kỳ tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÒ
 cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglareux của ông lương-y GUILLET.

Chưa kể tới thuốc này là thuốc GAGE PILA, một loại thuốc chữa bệnh về THƯƠNG LAI TINH KHẾT NẾU bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẮT phat ra thì uống nó hay lắm.

Ở SAIGON có một nhà máy của ông lương-y GUILLET

KHOẢN CHẤT THUY
 (Nước-mineral kieu thuốc)

VICHY (VICHY-ÉTAT)

PHÂN LOẠI THUỐC

VICHY CELESTINS

trị bệnh đau gan và bệnh đám.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan và bệnh đám.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương ti, trường nhiệt

Hãy coi chừng để giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng

VICHY-ÉTAT

DEL VICHY-ÉTAT là một tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra. Có hộp và có ve.

PRESTILLES VICHY-ÉTAT mỗi lít in com rất uống chừng 2,3 hoặc thì để tiêu hóa.

COMBRINES VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đẹp nước xít (Môi-khí-chất).

Saigon — Imp de l'Union
 Administrateur Général: NGUYỄN-VĂN-CỬA

Certifié le tirage en:
 Bois mille et:
 Saigon le 23 juin 1920